

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

Tên chương trình (tiếng Việt): **CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM**

Tên chương trình (tiếng Anh): **Food Technology**

Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ**

Mã ngành: **8540101**

Loại hình đào tạo: Chính quy

Khoa quản lý: Công Nghệ Thực Phẩm

TP. HỒ CHÍ MINH, NĂM 2024

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: 2313/QĐ-DCT ngày 01 tháng 08 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh)

Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt): CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh): Food Technology

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

Ngành đào tạo: Công nghệ thực phẩm

Mã ngành: 8540101

Lĩnh vực: Sản xuất và chế biến

Hình thức đào tạo: Chính quy

1. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

1.1. Định hướng ứng dụng

Sau khi hoàn thành khóa học, người học có kiến thức, kỹ năng, năng lực thực hành nghề nghiệp như sau:

Ký hiệu	Mô tả chuẩn đầu ra	MDNL
a	Kiến thức	
PLO1	Liên hệ kiến thức liên ngành có liên quan	C4
PLO2	Tổng hợp kiến thức thực tế và lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến, nắm vững các nguyên lý và học thuyết cơ bản trong lĩnh vực nghiên cứu thuộc chuyên ngành đào tạo	C5
b	Kỹ năng	
PLO3	Thực hiện thành thạo kỹ năng xác định vấn đề, thiết kế thí nghiệm và phân tích dữ liệu phục vụ hoạt động nghiên cứu, đưa ra giải pháp xử lý vấn đề một cách khoa học	P4
PLO 4	Thực hiện thành thạo kỹ năng tìm kiếm, hệ thống hóa, đánh giá các nguồn thông tin khoa học, bằng chứng khoa học (tổng quan lý thuyết)	P4
PLO 5	Đáp ứng yêu cầu về trung thực, liêm chính, tôn trọng sở hữu trí tuệ, có ý thức kỷ luật, trách nhiệm trong công việc	A4

PLO 6	Thành thạo kỹ năng trình bày, truyền đạt tri thức, thảo luận về các vấn đề khoa học, kết quả nghiên cứu thuộc lĩnh vực chuyên môn cho đa dạng các nhóm đối tượng	P4
PLO 7	Thực hành tư duy hệ thống và thực hiện nghiên cứu ứng dụng, sử dụng công nghệ một cách sáng tạo trong thực tế sản xuất kinh doanh để tìm ra giải pháp đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp và thị trường	R4
PLO 8	Thực hiện thành thạo kỹ năng xây dựng nhóm dự án, tổ chức và quản lý nhóm thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng được giao	P4

Ghi chú: MDNL (Mức độ năng lực) trong bảng này được đo theo các thang: Kiến thức (Bloom's Taxonomy- Cognitive domain); Kỹ năng hành vi (Bloom's Taxonomy - Psychomotor domain); Kỹ năng cảm xúc- thái độ (Bloom's Taxonomy - Affective domain) và Trình độ năng lực (Crawley-Proficiency Rating scale).

1.2. Định hướng nghiên cứu

Sau khi hoàn thành khóa học, người học có kiến thức, kỹ năng, năng lực thực hành nghề nghiệp như sau:

Ký hiệu	Mô tả chuẩn đầu ra	MDNL
a	Kiến thức	
PLO1	Liên hệ kiến thức liên ngành có liên quan	C4
PLO2	Tổng hợp kiến thức thực tế và lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến, nắm vững các nguyên lý và học thuyết cơ bản trong lĩnh vực nghiên cứu thuộc chuyên ngành đào tạo	C5
b	Kỹ năng	
PLO3	Thực hiện thành thạo kỹ năng xác định vấn đề, thiết kế thí nghiệm và phân tích dữ liệu phục vụ hoạt động nghiên cứu, đưa ra giải pháp xử lý vấn đề một cách khoa học	P4
PLO 4	Thực hiện thành thạo kỹ năng tìm kiếm, hệ thống hóa, đánh giá các nguồn thông tin khoa học, bằng chứng khoa học (tổng quan lý thuyết)	P4
PLO 5	Xây dựng hệ thống giá trị về sự liêm chính, tôn trọng sở hữu trí tuệ và đạo đức trong nghiên cứu	A5
PLO 6	Thành thạo kỹ năng trình bày, truyền đạt tri thức, thảo luận về các vấn đề khoa học, kết quả nghiên cứu thuộc lĩnh vực chuyên môn cho đa dạng các nhóm đối tượng	P4
PLO 7	Thực hành khả năng tư duy, sử dụng công nghệ một cách sáng tạo và thực hiện nghiên cứu khoa học để tạo ra những hiểu biết mới hoặc giải quyết vấn đề câu hỏi đặt ra	R4

PLO 8	Thực hiện thuần thục kỹ năng quản lý, điều hành chuyên môn nghiên cứu	P3
-------	---	----

*Ghi chú: MĐNL (Mức độ năng lực) trong bảng này được đo theo các thang: Kiến thức (Bloom's Taxonomy- **Cognitive domain**); Kỹ năng hành vi (Bloom's Taxonomy - **Psychomotor domain**); Kỹ năng cảm xúc- thái độ (Bloom's Taxonomy - **Affective domain**) và Trình độ năng lực (Crawley-Proficiency **Rating scale**).*